

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
THIỆN LÀNH

Số: 11 /CV-PKTL

(Về việc Cập nhật đăng tải
danh sách người hành nghề khám chữa
bệnh lên cổng thông tin điện tử Sở Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Lăng, ngày 07 tháng 09 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế Quảng Trị.

Thực hiện nghị định 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Phòng khám đa khoa Thiện Lành xin gửi bản Danh sách người đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa Thiện Lành có cập nhật mới. Kính đề nghị Sở Y tế Quảng Trị cập nhật danh sách người đăng ký khám bệnh, chữa bệnh lên cổng thông tin điện tử Sở Y tế. (Phụ lục kèm theo)

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PKĐKTL.



GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám Đa khoa Thiện Lành**
2. Địa chỉ: thôn Phú Hưng – xã Hải Lăng – tỉnh Quảng Trị
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h-20h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴
Khoa Ngoại						
1.	Võ Thanh Tâm	QĐ 000251/QT-CCHN QĐ số:22/QĐ-SYT QĐ số:79/QĐ-SYT QĐ số: 25/QĐ-PKTL QĐ số: 28/QĐ-PKTL	Đa khoa, Chuyên khoa Ngoại, Sản Kỹ thuật siêu âm Kỹ thuật điện tim	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Giám đốc, Người chịu trách nhiệm CMKT, BSCCKII, Bác sĩ điều trị	Không
2.	Nguyễn Thị Thúy	QĐ số: 002998/QT-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	2,3,4,5,6,7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Điều dưỡng	Không
Khoa Nội						
3.	Trần Thuần	QĐ số:000248 /QT-CCHN	Chuyên khoa Nội	2,3,4,5,6 (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Phó trưởng khoa, Bác sĩ điều trị	Không
4.	Hồ Dục	QĐ số:001223 /QT-CCHN	Đa khoa	2,3,4,5,6,7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Bác sĩ điều trị	Không
5.	Lê Đức Quý	QĐ số 003220/QT-CCHN QĐ số 01/QĐ-PKTL QĐ số 02/QĐ-PKTL QĐ số 03/QĐ-PKTL	Khám chữa bệnh đa khoa Kỹ thuật Siêu âm Kỹ thuật Điện tim Kỹ thuật chụp và đọc Xquang	7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Bác sĩ điều trị	2,3,4,5,6 (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Tại TTYT Thạch Hãn
6.	Đặng Thị Khánh Hòa	QĐ số 0002650/QT-CCHN	Chuyên khoa TMH	2,3,4,5,6,7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Y sĩ	Không

7.	Đỗ Trọng Hùng	QĐ số 000917/QT-GPHN	Điều dưỡng	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;Trực tối:17h-20h)	Điều dưỡng	Không
Khoa Răng Hàm mặt						
8.	Nguyễn Thị Bắc	QĐ 000266/QT-CCHN QĐ 1249/QĐ-SYT QĐ 1862/QĐ-SYT	Đa khoa Chuyên khoa RHM Kỹ thuật chụp và đọc Xquang	2,3,4,5,6 (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Trưởng khoa, BSKKI, Bác sĩ điều trị	Không
9.	Hoàng Thị Rơi	QĐ số 008664/HCM-GPHN	Điều dưỡng đa khoa	2,3,4,5,6,7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Điều dưỡng	Không
Khoa Tai Mũi Họng						
10.	Phan Quang	QĐ số 000649/QNA-GPHN	Chuyên khoa TMH	7,CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Bác sĩ	2,3,4,5,6 (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Tại Bệnh viện đa khoa Quảng Nam
Khoa Xét nghiệm						
11.	Hoàng Cao Thắng	Quyết định 0007683/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Trưởng khoa,	Không
12.	Đoàn Cẩm	Quyết định 000101/QT-CCHN	Theo quy định tại mục II xét nghiệm y học, phụ lục XIV ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	KTV	Không
13.	Lê Thị Như Ý	Quyết định 000671/QT-GPHN	Xét nghiệm y học	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Kỹ thuật Y	Không
Khoa Chẩn đoán hình ảnh						
14.	Trần Minh Ôn	- Quyết định số: 508 /QT-CCHN - Quyết định số: 1013/QĐ-SYT - Quyết định số: 04/QĐ-SYT.	Chuyên khoa Ngoại Kỹ thuật chụp và đọc Xquang Kỹ thuật siêu âm	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị	Không
15.	Nguyễn Văn Thắng	QĐ Số 000045/QT-CCHN	Kỹ thuật viên chụp Xquang	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	KTV	Không

Khoa Y học cổ truyền

16.	Trịnh Đình Uýnh	QĐ số 000231/QT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị	Không
17.	Lê Thị Mỹ Duyên	QĐ số 000718/ĐNA-GPHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Bác sĩ điều trị	Không
18.	Hồ Thị Trà My	QĐ số 000208/QT-GPHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không
19.	Phan Thị Phượng	QĐ số 001381/QT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không
20.	Đào Văn Thụ	QĐ số 000173/QT-CCHN	Chuyên khoa YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực 24/24h)	Lương Y	Không
21.	Hoàng Huân	QĐ số 000201/QT-CCHN	Chuyên khoa YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Lương Y	Không
22.	Trương Đức Bảo Nguyên	QĐ số:0005082/TTH-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không
23.	Dương Văn Cư	QĐ số 000196/QT-CCHN	Chuyên khoa YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Lương Y	Không
24.	Phạm Lâm	QĐ số 001344/QT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không
25.	Võ Thị Thúy	QĐ số 004315/QT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không
26.	Ngô Thiện Chính	QĐ số 000373/QT-GPHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ	Không

Khoa VLTL-Phục hồi chức năng

27.	Nguyễn Thị Mừng	QĐ số 0023935/BYT-CCHN	KCB bằng Chuyên khoa VLTL-PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;	Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị	Không
-----	-----------------	------------------------	--------------------------------	--	---------------------------------	-------

				Trực tối:17h-20h)		
28.	Lê Thị Liễu	- Quyết định số:000809 /QT- CCHN - Quyết định số:962/QĐ-SYT	KCB Đa khoa, Chuyên khoa PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Bác sĩ điều trị	Không
29.	Văn Thị Thùy Linh	QĐ số: 03998/BYT- CCHN	Chuyên khoa VLTL-PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Kỹ thuật viên	Không
30.	Đỗ Thị Hạnh	QĐ số 000924/QT- GPHN	Chuyên khoa PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Kỹ thuật viên	Không
31.	Văn Thị Mỹ Duyên	QĐ số 000916/QT- GPHN	Chuyên khoa PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối:17h-20h)	Kỹ thuật viên	Không

5. Danh sách đăng ký người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc ⁴	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴
1.	Nguyễn Thị Lan Hương	Dược sĩ	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;Trực tối:17h-20h)	Cấp phát thuốc	Không
2.	Trương Thị Hoàng Vi	QTKD	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;Trực tối:17h-20h)		Không
3.	Nguyễn Hữu Sỹ		2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;Trực tối:17h-20h)	Lái xe	Không
4.	Võ Thị Diệu Lành		2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30;Trực tối:17h-20h)	Hộ lý	Không

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BỔ SUNG NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴
Khoa Nội						
1.	Nguyễn Văn Hào	QĐ số: 001187/QT- CCHN QĐ số: 1988/QĐ-SYT	Chuyên khoa Nội Chuyên khoa Da liệu	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Bác sĩ	Không
Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh						
2.	Nguyễn Thị Ánh Minh	QĐ số: 000336/QT- GPHN	Hình ảnh y học	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Kỹ thuật y	Không
Khoa Tai Mũi Họng						
3.	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	QĐ số: 0007660/BYT- CCHN	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Bác sĩ	Không
Khoa Y học cổ truyền						
4.	Phan Thị Hạnh	QĐ số 000080/QT- GPHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Bác sĩ	Không
5.	Hoàng Kim Phước	QĐ số 000822/QT- GPHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Y sĩ YHCT	Không
Khoa VLTL-Phục hồi chức năng						
6.	Võ Ngọc Dũng	QĐ số: 000336/QT- CCHN	Chuyên khoa PHCN	2,3,4,5,6,7, CN (Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30-17h; Trực trưa 11h30-13h30; Trực tối: 17h-20h)	Kỹ thuật viên	Không

Hải Lăng, ngày 07 tháng 09 năm 2026



GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Tâm